

UBND HUYỆN AN DƯƠNG  
TRƯỜNG MẦM NON LÊ THIÊN

TỔNG HỢP ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG MẦM NON XANH - AN TOÀN - THÂN THIỆN  
ĐỢT II NĂM HỌC 2022-2023

stt	LỚP	Người chấm 1	Người chấm 2	Người chấm 3	Điểm trung bình	Xếp loại
1	5A1	92.5	92	92	92.2	Xuất sắc
2	5A2	89	88.5	89	88.8	Tốt
3	5A3	92.5	91.5	91.5	91.8	Xuất sắc
4	5A4	89	87.5	88	88.2	Tốt
5	5A5	88.5	89	88	88.5	Tốt
6	5A6	92.5	91.5	91	91.7	Xuất sắc
7	4B1	89	88.5	89	88.8	Tốt
8	4B2	89	88.5	89	88.8	Tốt
9	4B3	88.9	87.4	88.5	88.3	Tốt
10	4B4	88.5	88.5	88.5	88.5	Tốt
11	3C1	92.5	92	92	92.2	Xuất sắc
12	3C2	90	90	90	90.0	Xuất sắc
13	3C3	89.5	88.5	89	89.0	Tốt
14	3C4	91.5	91.5	91	91.3	Xuất sắc
15	3C5	91.5	91	90.5	91.0	Xuất sắc
16	NT1	92.5	92	92	92.2	Xuất sắc
17	NT2	89.5	88.5	89	89.0	Tốt
18	NT3	90	90	90	90.0	Xuất sắc
Tổng hợp: 9 xuất sắc; 9 tốt						

Lê Thiên, ngày 27 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thanh Loan

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG MẦM NON XANH - AN TOÀN - THÂN THIỆN  
 ĐỢT I - NĂM HỌC 2022-2023**

Tiêu chí đánh giá	Thang điểm	ĐIỂM TB													Ghi chú										
		A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3		C4	C5	NT1	NT2	NT3					
<b>Trường mầm non xanh</b>	30																								
Có hệ thống cây xanh đa dạng, hài hòa và phù hợp với cảnh quan kiến trúc (cây bóng mát, cây ăn quả, thảm cỏ, bồn hoa, cây lá màu, vườn rau, gieo hạt, nảy mầm,...) chung của từng khu trường. Hệ thống cây xanh không có nguy cơ gây mất an toàn (có nhựa độc, có gai sắc, có quả vỏ cứng, có hoa quả thu hút ruồi muỗi sâu bọ, dễ bị gãy đổ,...), được gia cố, cắt tỉa chăm sóc thường xuyên.	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	
Trong và ngoài lớp được trồng, bổ sung cây xanh an toàn, hợp lý. Cây luôn được sạch sẽ và tươi tốt	4	3	2.5	4	3.5	3	3.5	3	3	3.5	3.5	3	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	3.5	3.5	3.5	3.5
Khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên, nguyên học liệu có nguồn gốc thiên nhiên, sẵn có tại địa phương. Tăng cường sử dụng vật liệu tái chế. Hạn chế sử dụng túi nilon, sản phẩm dùng một lần, thảm cỏ nhân tạo, cây/hoa giả.	5	4	4	4.5	3.5	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
Lớp được trang bị, thiết kế thùng đựng rác phân loại rác thải, có nắp đậy đặt tại các vị trí phù hợp, tiện sử dụng.	5	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
Lớp tự thiết kế được thùng rác sạch sẽ, an toàn giúp trẻ dễ dàng phân loại rác thải	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Vệ sinh trường lớp, đồ dùng đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, không bị ô nhiễm khói bụi, tiếng ồn, mùi.	5	4	3.5	4.5	4.5	4	4.5	4	4.5	4.5	4	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5	4.5
<b>Trường mầm non an toàn</b>	25																								
Theo dõi sức khỏe trẻ, tổng hợp sức khỏe đầy đủ và tuyên truyền tới phụ huynh kịp thời, đầy đủ, khoa học.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2





**ĐIỂM TB**

Tiêu chí đánh giá	Thang điểm	ĐIỂM TB											Ghi chú										
		A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	C1		C2	C3	C4	C5	NT1	NT2	NT3			
Trang phục của CBGVNV gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và giao tiếp với phụ huynh.	5	5	5	5	5	4	5	5	5	5	5	4	5	5	5	5	5	5	5	5	5		
Tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục gắn gũi với cuộc sống thực của trẻ. Tăng cường hoạt động khám phá trải nghiệm với thiên nhiên; các hoạt động thực hành cuộc sống,...	5	4	4	4	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	4	4	4	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	
Các góc hoạt động trong và ngoài lớp học mang tính mở. Thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ sinh hoạt, vui chơi, học tập của trẻ đủ về số lượng, đa dạng về chủng loại, đa năng về giá trị sử dụng, hấp dẫn về hình thức thể hiện, được sắp đặt hợp lý tạo điều kiện cho trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng. Có đồ dùng thiết bị chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	5	4	3	4	3.5	4	3.5	3	4	4	3.5	4	4	4	4	4	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	
Trẻ thích đến trường, yêu quý cô giáo và các bạn; hứng thú, chủ động, tích cực, tự tin khi tham gia các hoạt động.	5	5	4	4	4	5	4	4	4	4	4	5	4	4	4	4	3.5	4	4	4	4	3.5	4
GV có tinh thần trách nhiệm, trung thực, tận tâm, tận tụy trong công việc; có mối quan hệ đồng nghiệp đoàn kết, tương thân tương ái; được tôn trọng, đối xử công bằng và tạo điều kiện phát triển tối đa tiềm năng của bản thân. Không có CBGVNV vi phạm đạo đức nhà giáo.	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
GV gần gũi, cởi mở, quan tâm, yêu thương, tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của CBGVNV thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo.	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
GV chủ động đảm bảo mối liên hệ thường xuyên với cha mẹ trẻ, có thái độ niềm nở, khiêm tốn, lịch sự, tôn trọng, cầu thị, tạo được thiện cảm và tín nhiệm đối với cha mẹ trẻ và nhân dân địa phương	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5

o tiếp  
g xử

Tiêu chí đánh giá	Thang điểm	ĐIỂM TB													Ghi chú						
		A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3		C4	C5	NT1	NT2	NT3	
Thu hút, mở rộng sự tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở trường, lớp. Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ. Tạo điều kiện cho cộng đồng được tham gia giám sát, đóng góp ý kiến xây dựng.	5	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	
<b>Tổng điểm</b>	<b>100</b>	90	86.5	91	89	88	89	88.5	88.5	88.5	89	90.5	90.5	88	90	89	89	88	89	88	89
<b>XẾP LOẠI</b>		<b>XS</b>	<b>T</b>	<b>SX</b>	<b>T</b>	<b>XS</b>	<b>XS</b>	<b>T</b>	<b>XS</b>	<b>T</b>	<b>T</b>	<b>T</b>	<b>T</b>	<b>T</b>	<b>T</b>						
<b>TỔNG HỢP XẾP LOẠI: 5 XUẤT SẮC; 13 TỐT</b>																					

Lê Thiện, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Thị Thanh Loan